

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *82866* /CT-HTr
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày *25* tháng *12* năm 2015

Kính gửi: Công ty IVU traffic Technologies AG T -Thầu chính thực hiện gói EPC cho dự án hiện đại hóa trung tâm điều hành vận tải đường sắt-OCC tại Việt Nam (Địa chỉ: số 3, tập thể thông tấn xã VN, tổ 48 P Nghĩa Đô, Q Cầu Giấy, TP Hà Nội)
MST: 0106290612

Trả lời công văn số IVU/20102015 ngày 21/9/2015 của Công ty IVU traffic Technologies AG TC - Thầu chính thực hiện gói EPC cho dự án hiện đại hóa trung tâm điều hành vận tải đường sắt-OCC tại Việt Nam (sau đây gọi tắt là nhà thầu chính IVU) về chính sách thuế, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 123/2007/TT-BTC ngày 23/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA).

+ Tại Mục III quy định chính sách thuế và các ưu đãi về thuế áp dụng đối với dự án ODA vay ưu đãi, vay hỗn hợp (gọi chung là ODA vay).

+ Tại Mục IV quy định:

"Đối với các dự án ODA được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì việc xác định nghĩa vụ thuế, ưu đãi thuế thực hiện như hướng dẫn tại Thông tư số 41/2002/TT-BTC ngày 3/5/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho đến khi kết thúc dự án./."

- Căn cứ điểm 2.2.1 Mục III Thông tư số 41/2002/TT-BTC ngày 03/5/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (DA) quy định:

"2.2.2

"Trường hợp chủ dự án ODA giao thầu cho các nhà thầu chính (không phân biệt nhà thầu chính là đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ hay phương pháp trực tiếp) thực hiện xây lắp công trình, cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho dự án ODA theo giá không có thuế GTGT thì nhà thầu chính không tính thuế GTGT đầu ra khi lập hoá đơn thanh toán với chủ dự án nhưng được hoàn lại số thuế GTGT đầu vào của hàng hoá, dịch vụ mua vào dùng để xây dựng công trình hoặc sản xuất hàng hoá, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, cung cấp theo hợp đồng ký với chủ dự án ODA như hướng dẫn tại điểm 3, Mục IV, Thông tư này"

- Căn cứ điểm 2.1 công văn số 7711/TC/TCT ngày 13/7/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

"2.1. Đối với dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại và dự án ODA vay ưu đãi được NSNN cấp phát, chủ dự án phải xác định đúng đối tượng được hoàn thuế

GTGT và đối tượng nộp thuế GTGT trên cơ sở hợp đồng đã được phê duyệt, cụ thể: nếu hợp đồng đã ký và được phê duyệt bao gồm số thuế GTGT và chủ dự án không được cấp vốn để trả thuế GTGT thì chủ dự án thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT, nhà thầu chính nộp thuế GTGT theo quy định hiện hành; nếu hợp đồng đã ký và phê duyệt không bao gồm thuế GTGT thì chủ dự án không phải trả thuế GTGT và nhà thầu chính thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT.”

- Căn cứ Thông tư số 181/2013/TT-BTC ngày 03/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chính sách thuế và ưu đãi thuế đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ (có hiệu lực thi hành từ ngày 17/01/2014):

+ Tại Điều 4 Chương 1 quy định như sau:

“Điều 4. Thực hiện các điều ước quốc tế

Trường hợp điều ước quốc tế (kể cả điều ước quốc tế về ODA, vốn vay ưu đãi) mà Chính phủ Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định về thuế liên quan đến việc thực hiện một dự án ODA, vốn vay ưu đãi cụ thể, khác với hướng dẫn tại Thông tư này thì việc áp dụng chính sách thuế đối với dự án ODA, vốn vay ưu đãi đó thực hiện theo các điều ước quốc tế đã ký kết.”

+ Tại khoản 2 Điều 10 Mục 2 Chương 2 quy định thuế GTGT, thuế TNDN, và các loại thuế, phí, lệ phí khác đối với cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 50 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ, quy định việc hoàn thuế GTGT đối với Chủ dự án và Nhà thầu chính.

- Căn cứ Quyết định số 1549/QĐ-ĐS ngày 15/12/2006 của Tổng Công ty đường sắt Việt Nam về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Quyết định số 1095/QĐ-ĐS ngày 06/9/2007 của Tổng Công ty đường sắt Việt Nam về việc điều chỉnh bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1549/QĐ-ĐS; Công văn số 8612/BTC-QLN ngày 25/6/2015 của Bộ Tài chính:

Nguồn vốn của Dự án là vốn ODA của Chính phủ CHLB Đức và vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam. Tuy nhiên theo hồ sơ đơn vị cung cấp chưa rõ dự án có được NSNN cấp vốn hay không cấp vốn đối ứng để trả thuế GTGT. Do đó Cục thuế TP Hà Nội trả lời theo nguyên tắc sau:

+ Trường hợp Dự án được bố trí vốn đối ứng để trả thuế GTGT (không phân biệt hợp đồng ký giữa Chủ dự án với Nhà thầu IVU với giá bao gồm hay không bao gồm thuế GTGT) thì Dự án không thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT. Nhà thầu chính IVU thực hiện kê khai, nộp thuế và hoàn thuế GTGT theo quy định Luật thuế GTGT, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Trường hợp Dự án không được bố trí vốn đối ứng để trả thuế GTGT thì Nhà thầu chính IVU thuộc diện được hoàn thuế GTGT nếu hợp đồng ký với giá không bao gồm thuế GTGT hoặc Chủ dự án thuộc diện hoàn thuế GTGT nếu hợp đồng thầu ký với giá bao gồm thuế GTGT. Thủ tục, hồ sơ hoàn thuế GTGT được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 1 Điều 50 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 nêu trên.

+ Trường hợp tại điều ước Quốc tế (kể cả điều ước quốc tế về ODA) mà Chính phủ Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định về thuế liên quan đến việc thực hiện một dự án ODA cụ thể, khác với hướng dẫn nêu trên thì việc áp dụng chính sách thuế đối với dự án ODA đó thực hiện theo các điều ước quốc tế đã ký kết.

+ Đề nghị Nhà thầu chính IVU liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 1 để được xem xét và hướng dẫn cụ thể.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Nhà thầu chính IVU được biết và thực hiện./. *m*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Lưu: VT, HT(2).

